Hawaii (Mỹ)

QĐ. Bắc Mariana (Mỹ)

MICRONESIA

Guam (Mỹ)

Philippines

Palau

Micronesia

QĐ. Marshall

THÁI BÌNH DƯƠNG

Kiribati

Xích đạo

Nauru

Indonesia

Papua New Guinea

MELANESIA

POLYNESIA

Tuvalu

Port Moresby

QĐ. Solomon

Wallis và Futuna (Pháp)

Samoa

Đông Timor

Biển San Hô

Vanuatu

Samoa thuộc Mỹ

Fiji

Niue

Tonga

Nouvelle-Calédonie (Pháp)

Úc

QĐ. Cook (tự do liên kết với NZ)

Polynésie thuộc Pháp

Đảo Norfolk (Úc)

Canberra

Biển Tasman

ẤN ĐỘ DƯƠNG

Wellington

New Zealand

- Úc và New Zealand (2)
- Melanesia (4)
- Micronesia (5)
- Polynesia (3)
- Thủ đô (chấm tròn: đảo quốc)
- Vùng lãnh thổ phụ thuộc

Dữ liệu ranh giới: Natural Earth

Vị trí châu Đại Dương trên bản đồ thế giới



Dữ liệu ranh giới: Natural Earth

Indonesia
Papua New Guinea
Port Moresby
QĐ. Solomon
Biển Arafura
Đông Timor
Darwin
Biển San Hô
Vanuatu
THÁI BÌNH DƯƠNG
ÚC
Alice Springs
Nouvelle-Calédonie (Pháp)
Brisbane
Sydney
Perth
Adelaide
Canberra
ẤN ĐỘ DƯƠNG
Melbourne
Biển Tasman
Auckland
Hobart
Wellington
NEW ZEALAND
Christchurch

Dữ liệu ranh giới: Natural Earth

Puncak Jaya 4.884 m (Indonesia)

Cao nguyên New Guinea

S. Fly

Biển Arafura

Biển San Hô

Rạn san hô Great Barrier

THÁI BÌNH DƯƠNG

Hoang mạc Great Sandy

Bồn địa Artesian Lớn

Hoang mạc Gibson

Uluru

Hoang mạc Simpson

Dãy Đông Úc (Great Dividing Range)

Sơn nguyên Tây Úc

Hồ Eyre (−15 m)

Hoang mạc Great Victoria

S. Darling

Đồng bằng Nullarbor

S. Murray

ẤN ĐỘ DƯƠNG

Kosciuszko 2.228 m

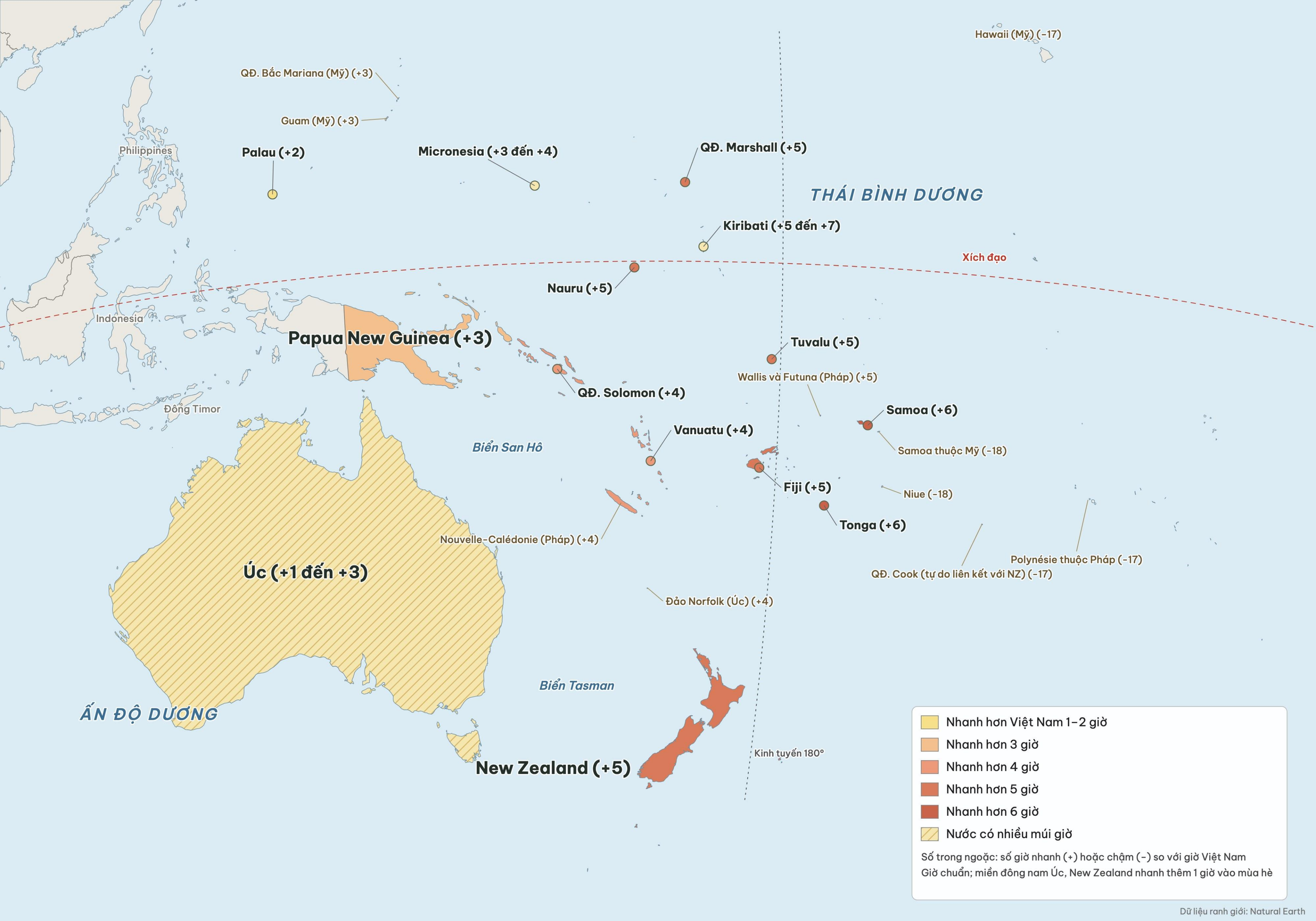
Biển Tasman

Dãy Alps phương Nam

Aoraki / Mount Cook 3.724 m

- Dãy núi, cao nguyên cao
- Sơn nguyên
- Hoang mạc
- Bồn địa, đồng bằng
- Rạn san hô Great Barrier
- Sông, hồ

Dữ liệu ranh giới: Natural Earth



Dữ liệu ranh giới: Natural Earth